

CÔNG TY TNHH KHAI THÁC
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI BÌNH ĐỊNH
XÍ NGHIỆP THỦY LỢI V

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh Phúc

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ KHỐI LƯỢNG VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG NHÂN
XÍ NGHIỆP THỦY LỢI V**

(Tuần thứ 38, từ ngày 14/9/2026 đến ngày 20/9/2026)

Kính gửi:

- Lãnh đạo Công ty TNHH Khai thác công trình Thủy lợi Bình Định;
- Phòng Kỹ thuật Công ty.

Xí nghiệp Thủy lợi V báo cáo đánh giá khối lượng và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nhân tuần thứ 38 từ ngày 14/9/2026 đến ngày 20/9/2026) như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																		Ghi chú			
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày										
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 (14/9)	Thứ 3 (15/9)	Thứ 4 (16/9)	Thứ 5 (17/9)	Thứ 6 (18/9)	Thứ 7 (19/9)	Chủ nhật (20/9)				
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23			
1	Tổ TN Văn Phong		5.400	-	-	-	17	-	5.200	20	-	-	17											
1	Nguyễn Xuân Khải (Quản lý chung)	Tổ trưởng/ Hệ số lương 3,37	200				5	A5	200				5	- Sáng: Hop báo cáo nhanh nhiệm vụ tuần của tổ tại văn phòng Xi nghiệp. - Chiều: Kiểm tra công trình, kênh mương, nhiệm vụ công nhân.	Cả ngày: Kiểm tra công trình, kênh mương, nhiệm vụ công nhân.	Cả ngày: Kiểm tra công trình, kênh mương, nhiệm vụ công nhân.	Cả ngày: Kiểm tra công trình, kênh mương, nhiệm vụ công nhân.	Cả ngày: Kiểm tra công trình, kênh mương, nhiệm vụ công nhân. Kiểm tra khối lượng thực hiện tuần 38 và lập kế hoạch tuần 39 năm 2026	Cả ngày: Kiểm tra công trình, kênh mương, nhiệm vụ công nhân.					
2	Trần Trọng Tín (Kênh chính Văn Phong (đoạn K8+251 đến K11+700), L=3,75km; Kênh BIS - Điều tiết đầu kênh BIS; Xi phòng kênh BIS, L=1,219km	Tổ phó /Hệ số lương 3,01	700	0	0	0	2	A5	700	4	0	0	2	- Sáng: Hop báo cáo nhanh nhiệm vụ tuần của tổ tại văn phòng Xi nghiệp. - Chiều: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ kênh N12 đoạn từ K5+660-K5+730m	Cả ngày: Duyệt, bảo dưỡng 02 máy đóng mở kênh Bis, đầu kênh N14, N16 Văn Phong. Kiểm tra công trình kênh mương minh phụ trách.	Cả ngày: Nạo vét bồi lắng, đất đá trong lòng kênh N12 đoạn từ K5+660-K5+780m. Kiểm tra công trình kênh mương minh phụ trách.								
3	Phạm Anh Đức Kênh N12, L=6,84km; Kênh N12-1, L=1,09km; Kênh N2, L=3,05km; Kênh N4, L=1,06km; Kênh tiêu Rộc Giếng, L=1,32km	Công nhân/ Hệ số lương 3,01	800	0	0	0	2	A5	800	4	0	0	2	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ kênh N12 đoạn từ K5+510-K5+660m. Kiểm tra công trình kênh mương minh phụ trách.	Cả ngày: Nạo vét bồi lắng, đất đá trong lòng kênh N12 đoạn từ K5+510-K5+660m. Kiểm tra công trình kênh mương minh phụ trách.									

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																			Ghi chú		
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày										
			Phát dọn, vớt bèo lông kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lông kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 <i>(14/9)</i>	Thứ 3 <i>(15/9)</i>	Thứ 4 <i>(16/9)</i>	Thứ 5 <i>(17/9)</i>	Thứ 6 <i>(18/9)</i>	Thứ 7 <i>(19/9)</i>	Chủ nhật <i>(20/9)</i>				
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23			
4	Nguyễn Văn Hết Kênh N14 (Đoạn từ K1+340÷KC), L=4,29 km; Kênh N14-3; N14-5, L=1,38 km; Kênh N14-7, L= 2,61 km; Kênh N14-9, L=1,41 km; Kênh tiêu Bầu Dừa - Sông Cồn, L=3,0 km; Kênh tiêu Bầu Già - Bầu Dừa, L=1,66 km; Kênh tiêu mương Đồng - Văn Phong (điều tiết kể các đập bồi, cải rãnh lược trên kênh theo lịch tưới), L=2,38km	Công nhân/ Hệ số lương 3,01	800	0	0	0	1	A5	800			0	0	1	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ, lũng lác, trục gốc lũng lác kênh N14 đoạn từ K3+100 ÷ K3+640m. Kiểm tra công trình kênh mương minh phụ trách.									
5	Võ Long Thành Kênh N16 đoạn K2+911m ÷ Kc, L= 3,29km; Kênh N16-5, L= 1,41km; Kênh N16-5-1, L= 0,25km; Kênh N16-8, L=0,89km; Kênh N16-10, L=0,6km; Kênh N16-12, L= 0,36km; Kênh tiêu Mương Đồng Đung, L=5,5km; Kênh tiêu Suối Châm - Suối Dấu, L=3,5km	Công nhân/ Hệ số lương 3,01	800	0	0	0	2	A5	800	4	0	0	2	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ hai bên bờ kênh N16-5 từ K1+400 - K1+150m. Kiểm tra công trình kênh mương minh phụ trách.	Cả ngày: Nạo vét bồi lắng, đắp đá trong lòng kênh N16-5 đoạn từ K1+400-K1+280m. Kiểm tra công trình kênh mương minh phụ trách.		Cả ngày: Trục tại công trình							
6	Nguyễn Văn Thừa Kênh N10, L=5,46km; Kênh N12-2, L= 1,23km; Kênh tiêu Vĩnh Lộc, L= 2,4km; Kênh mương Đình, L=1,3km; Kênh mương Sông - Văn Phong (điều tiết kể các đập bồi, cải rãnh lược trên kênh theo lịch tưới), L= 2,23km	Công nhân/ Hệ số lương 2,55	700	0	0	0	2	A5	700	2	0	0	2	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ hai bên bờ kênh N10 - 6 từ K0 - K0+318m. Kiểm tra công trình kênh mương minh phụ trách.	Cả ngày: Nghi phép năm 2026.		Cả ngày: Nạo vét bồi lắng, đắp đá trong lòng kênh N10-6 đoạn từ K0-K0+180m. Kiểm tra công trình kênh mương minh phụ trách.							

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																		Ghi chú		
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày									
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 (14/9)	Thứ 3 (15/9)	Thứ 4 (16/9)	Thứ 5 (17/9)	Thứ 6 (18/9)	Thứ 7 (19/9)	Chủ nhật (20/9)			
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23		
7	Nguyễn Sơn Trúc Kênh N16 đoạn K0÷K2+910m, L=2,91 km; Kênh N16-1, L= 1,68km; Kênh N16-2, L=0,25 km; KênhN16-4, L= 0,39km; Kênh N16-6, L=0,49 km; Kênh Gò Chúa, L=1,65 km; Kênh tiêu Mương Đồi, L= 1,61 km; Kênh mương Mối, L=2,62km	Công nhân/ Hệ số lương 2,76 (Trong đó có hệ số tăng thêm 0,21)	700	0	0	0	2	A5	500	3	0	0	2	- Sáng Hóp báo cáo nhanh nhiệm vụ tuần của tổ tại văn phòng Xi nghiệp. - Chiều: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ kênh N16-1 đoạn từ K0-K0+100m	Cả ngày: Duy tu, bảo dưỡng 02 máy đóng mở kênh Bis, đầu kênh N14, N16 Văn Phong. Kiểm tra công trình kênh mương mình phụ trách.	Cả ngày: Nghỉ phép năm 2026.	Cả ngày: Nghỉ phép năm 2026.	Cả ngày: Nạo vét bồi lắng, đắp đá trong lòng kênh N16-1 đoạn từ K0+30-K0+90m. Kiểm tra công trình kênh mương mình phụ trách.					
8	Dương Nguyễn Nhật Huy Kênh N14 đoạn K0÷K1+340m, L=1,34km; Kênh N14-1, L=0,83km; Kênh N14-2, L= 1,65km; Kênh Mương Cúng, L=3,08km; Kênh N3 cũ, L=1,85km; Kênh tiêu Nhà Thờ- Bàu già, L=1,6km	Công nhân/ Hệ số lương 2,55	700	0	0	0	1	A5	700	3	0	0	1	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ kênh N14-2 từ K0 + 300m - K0 +450m. Kiểm tra công trình kênh mương mình phụ trách.	Cả ngày: Nạo vét bồi lắng, đắp đá trong lòng kênh N14-2 đoạn từ K0+300-K0+450m. Kiểm tra công trình kênh mương mình phụ trách.								
11	Tổ TN Thuận Ninh		-	72,00	-	-	10	-	1.460	49,45	-	-	5										
1	Lê Quốc Cường (quản lý chung)	Tổ trưởng/ Hệ số lương 3,68	-	-	-	-	5	A5	-	-	-	-	5	+ Sáng: Hóp báo cáo nhanh tình hình của tổ tại Xi nghiệp. Chiều: Kiểm tra công trình kênh mương 2 hệ thống Thuận Ninh và Văn Phong tổ quản lý.	- Cả ngày: Kiểm tra công trình kênh mương 2 hệ thống Thuận Ninh và Văn Phong tổ quản lý.	- Cả ngày: Kiểm tra công trình kênh mương 2 hệ thống Thuận Ninh và Văn Phong tổ quản lý.	- Cả ngày: Kiểm tra công trình kênh mương 2 hệ thống Thuận Ninh và Văn Phong tổ quản lý.	- Cả ngày: Kiểm tra công trình kênh mương 2 hệ thống Thuận Ninh và Văn Phong tổ quản lý.	- Cả ngày: Kiểm tra khối lượng thực hiện nhiệm vụ công nhân của tổ và lên kế hoạch tuần tiếp theo.				
2	Vô Khánh Ty Trạm bơm + hệ thống tưới + khu tưới trạm bơm Chà Rang, L= 2,28km; Kênh N24 VP, L= 3,034 km; Kênh N24-1 VP, L=0,601 km	Công nhân/ Hệ số lương 3,01	-	-	-	-	5	A5	-	9,0	-	-	-	- Cả ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+111÷K3+117m	- Cả ngày: Chặt tre, rào chắn đoạn sạt lở tại K16+500m kênh chính Văn Phong.	- Sáng: Kiểm tra công trình kênh mương mình quản lý. Chiều: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+123÷K3+129m	- Cả ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+129÷K3+135m (trực bảo vệ ban đêm tại trạm bơm Chà Rang)	- Cả ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+135÷K3+141m	- Cả ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+141÷K3+147m	(trực bảo vệ ban đêm tại trạm bơm Chà Rang)			

24

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																		Ghi chú
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày							
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 <i>(14/9)</i>	Thứ 3 <i>(15/9)</i>	Thứ 4 <i>(16/9)</i>	Thứ 5 <i>(17/9)</i>	Thứ 6 <i>(18/9)</i>	Thứ 7 <i>(19/9)</i>	Chủ nhật <i>(20/9)</i>	
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
3	Trương Văn Công Kênh chính Văn Phong K16,K20+100m, L=4,1km; Kênh N20 VP, L=0,851km; Kênh N20-2 VP, L= 0,841km; Kênh N22 VP, L=3,575km; Kênh N22-1 VP, L= 0,106km, Kênh N22-2 VP, L= 0,984km; Kênh N22-6 VP, L= 0,889km; Kênh N24- 2VP, L= 2,333km; Kênh N24-2-2 VP, L=2,044km; Kênh N24-2-2-2VP, L= 0,082km; Kênh N1-3A và các kênh nhánh, L=2,69km	Công nhân/ Hệ số lương 3,01	-	9,0	-	-	-	A5	-	9,0	-	-	-	- Cà ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+020÷K3+026m	- Cà ngày: Chặt tre, rào chắn đoạn sạt lở tại K16+500m kênh chính Văn Phong.	- Sáng: Kiểm tra công trình kênh mương minh quản lý. Chiều: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1- 5 Thuận Ninh tại K3+032÷K3+038m (trực bảo vệ ban đêm tại trạm bơm Chà Rang)	- Cà ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+038÷K3+044m	- Cà ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+044÷K3+050m	- Cà ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+050÷K3+0 56m	Trực kiểm tra công trình 2 hệ thông	
4	Trần Vũ Hoàng Kênh chính Văn Phong K11+700÷K16+00m , L= 4,3km; Kênh N1 Thuận Ninh nổi dãi, L=3,09km; Kênh N1-3 TN, L= 2,6km; Kênh N1-3-1 TN, L=0,57 km, Kênh N1-3A và các kênh nhánh TN, L đường ông = 12km; Kênh N1-4 TN L= 1,7 km	Công nhân/ Hệ số lương 2,76 (Trong đó có hệ số tăng thêm 0,21)	-	7,5	-	-	-	A5	-	6,25	-	-	-	+ Sáng: Hợp báo cáo nhanh tình hình của tổ tại Xi nghiệp. - Chiều: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+056÷K3+061m (trực bảo vệ ban đêm tại trạm bơm Chà Rang)	- Cà ngày: Chặt tre, rào chắn đoạn sạt lở tại K16+500m kênh chính Văn Phong.	- Sáng: Kiểm tra công trình kênh mương minh quản lý. Chiều: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1- 5 Thuận Ninh tại K3+066÷K3+071m	- Cà ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+071÷K3+076m	- Cà ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+076÷K3+081m (trực bảo vệ ban đêm tại trạm bơm Chà Rang)	Đi học lớp liên thông (Đà Nẵng)	Đi học lớp liên thông (Đà Nẵng)	
5	Đặng Hữu Trọng Kênh N1 Thuận Ninh, L= 3,88km; Kênh N1-1 TN, L= 2,77km; Kênh N1-1- 4 TN, L= 0,257km; Kênh N1-1-6, L= 0,57km; Kênh N1-2, L= 0,471 km	Công nhân/ Hệ số lương 3,01	-	7,5	-	-	-	A4	900	-	-	-	-	- Cà ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+020÷K3+070m	- Cà ngày: Chặt tre, rào chắn đoạn sạt lở tại K16+500m kênh chính Văn Phong.	- Sáng: Kiểm tra công trình kênh mương minh quản lý. Chiều: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+120÷K3+170m	- Cà ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+170÷K3+220m	- Cà ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+220÷K3+270m	- Cà ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+270÷K3+3 20m		

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																			Ghi chú
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày								
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sơn nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sơn nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 <i>(14/9)</i>	Thứ 3 <i>(15/9)</i>	Thứ 4 <i>(16/9)</i>	Thứ 5 <i>(17/9)</i>	Thứ 6 <i>(18/9)</i>	Thứ 7 <i>(19/9)</i>	Chủ nhật <i>(20/9)</i>		
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
6	Nguyễn Thái Thịnh Kênh N1-5; N1-5 nối dài - Thuận Ninh; Kênh N1-6- Thuận Ninh; Kênh N1-7- Thuận Ninh; Kênh N1-8- Thuận Ninh.	Công nhân/ Hệ số lương 2,55	-	9,0	-	-	-	A5	-	7,5	-	-	-	-	- Cà ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+081÷K3+086m	- Cà ngày: Chặt tre, rào chắn đoạn sạt lở tại K16+500m kênh chính Văn Phong. (trực bảo vệ ban đêm tại trạm bơm Chà Rang)	- Sáng: Kiểm tra công trình kênh mương minh quản lý. Chiều: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+091÷K3+096m	- Cà ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+096÷K3+101m	- Cà ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+101÷K3+106m	- Cà ngày: Dỡ tấm nắp và nạo vét lòng kênh N1-5 Thuận Ninh tại K3+106÷K3+111 m (trực bảo vệ ban đêm tại trạm bơm Chà Rang)		
7	Phan Đình Vũ Kênh chính VP từ K2+567m (Điều tiết số 1) đến K6+800m. L=4,233km; Kênh N2-5 TN. L=1,623km; Kênh N2-6 TN. L=1,123km; Kênh N2-4 TN. L= 1,652km; Kênh cấp 3 (cua kênh N2-2; N2-3; N2-4). L=4,611km; Kênh N2 - TN từ K6 đến K7+710m (Cuối kênh). L=1,710km; Kênh N2-7 - TN. L=2,008km; Kênh VC4 - VP. L=0,157km; Kênh VC6 VP. L=1,651km; Kênh VC8 VP. L=0,809km; Công xã cát VP. L=0,1km.	Công nhân/ Hệ số lương 3,01	-	9,00	-	-	-	A5	560	-	-	-	-	- Cà ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ, mái trong kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+860÷K0+864m	- Cà ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ, mái trong kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+860÷K0+864m	- Sáng: Kiểm tra công trình kênh mương minh quản lý. Chiều: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ, mái trong kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+860÷K0+864m	- Cà ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ, mái trong kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+860÷K0+864m	- Cà ngày: Tháo, bảo dưỡng vệ sinh máy đóng mở điều tiết số 1 kênh chính Văn Phong cánh tả	- Cà ngày: Tháo, bảo dưỡng vệ sinh máy đóng mở điều tiết số 1 kênh chính Văn Phong cánh hữu			
8	Lê Văn Vọng Kênh N2 TN từ K0+00m đến K6+00m, L=6,0km; Kênh N2VC TN. L=2,404km; Kênh N2-1 Thuận Ninh và các kênh nhánh; L= 7,928km; Kênh cấp 3 (cua kênh N2-VC). L=1,578km; Kênh cấp 3 (cua kênh N2-2). L=1,554km; Kênh cấp 3 (cua kênh N2-3). L=1,836km.	Công nhân/ Hệ số lương 3,01	-	9,00	-	-	-	A5	-	6,40	-	-	-	- Cà ngày: Nạo vét lòng kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+928÷K0+936m	- Cà ngày: Nạo vét lòng kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+936÷K0+944m	- Sáng: Kiểm tra công trình kênh mương minh quản lý. Chiều: Nạo vét lòng kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+944÷K0+952m	- Cà ngày: Nạo vét lòng kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+952÷K0+960m	- Cà ngày: Tháo, bảo dưỡng vệ sinh máy đóng mở điều tiết số 1 kênh chính Văn Phong cánh tả	- Cà ngày: Tháo, bảo dưỡng vệ sinh máy đóng mở điều tiết số 1 kênh chính Văn Phong cánh hữu			

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																	Ghi chú	
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày							
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 <i>(14/9)</i>	Thứ 3 <i>(15/9)</i>	Thứ 4 <i>(16/9)</i>	Thứ 5 <i>(17/9)</i>	Thứ 6 <i>(18/9)</i>	Thứ 7 <i>(19/9)</i>		Chủ nhật <i>(20/9)</i>
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
9	Nguyễn Quang Trường Kênh chính Văn Phong từ K6+800m ÷ K8+251m, L=1,451km; Kênh N6 Văn Phong đoạn K0÷Km1+272, L=1,272km; Kênh N6 Văn Phong và các kênh nhánh, L=7,188km; Kênh N8 Văn Phong, L=1,828km; Kênh N8-1 Văn Phong, L=0,992km; Kênh VC10 Văn Phong, L=0,414km.	Công nhân/ Hệ số lương 2,55	-	9,00	-	-	-	A5	-	4,50	-	-	-	- Cà ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ và nạo vét lòng kênh N6-11 Văn Phong từ K0+100÷K0+125m	- Cà ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ và nạo vét lòng kênh N6-11 Văn Phong từ K0+125÷K0+150m	- Sáng: Kiểm tra công trình kênh mương minh quản lý. Chiều: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ và nạo vét lòng kênh N6-11 Văn Phong từ K0+150÷K0+175m	- Cà ngày: Phát dọn cây cỏ 2 bên bờ và nạo vét lòng kênh N6-11 Văn Phong từ K0+175÷K0+200m	- Cà ngày: Tháo, bảo dưỡng vệ sinh máy đóng mở điều tiết số 1 kênh chính Văn Phong cánh tả	- Cà ngày: Tháo, bảo dưỡng vệ sinh máy đóng mở điều tiết số 1 kênh chính Văn Phong cánh hữu	Trực kiểm tra công trình 2 hệ thống	
10	Đoàn Thị Minh Thư Kênh N4 Văn Phong và các kênh nhánh, L=1,747km; Kênh Tân Khai từ Bảo Tăng ÷ Cầu Vĩnh Lộc (Từ K0÷K5+552m), L=5,55km; Kênh tiếp nước Bảo tàng Quang Trung, L=1,196km; Kênh N2VP, L=2,779km	Công nhân/ Hệ số lương 2,76 (Trong đó có hệ số tăng thêm 0,21)	-	9,00	-	-	-	A5	-	4,80	-	-	-	+ Sáng: Họp báo cáo nhanh tình hình của tổ tại Xí nghiệp. - Chiều Nạo vét lòng kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+960÷K0+966m	- Cà ngày: Nạo vét lòng kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+966÷K0+972m	- Sáng: Kiểm tra công trình kênh mương minh quản lý. Chiều: Nạo vét lòng kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+972÷K0+978m	- Cà ngày: Nạo vét lòng kênh N2-1 Thuận Ninh tại K0+978÷K0+984m	- Cà ngày: Tháo, bảo dưỡng vệ sinh máy đóng mở điều tiết số 1 kênh chính Văn Phong cánh tả	- Cà ngày: Tháo, bảo dưỡng vệ sinh máy đóng mở điều tiết số 1 kênh chính Văn Phong cánh hữu		
11	Nguyễn Công Bằng Kênh chính TN từ K0-K1+770m L=1,77km; Phát dọn mái đắp, đóng đá tiêu nước và khu vực sau đập đất. Thực hiện công tác DTBD công trình theo nhiệm vụ công nhân trang thiết bị công trình đầu mối Thuận Ninh.	Công nhân/ Hệ số lương 3,22 (Trong đó có hệ số tăng thêm 0,21)	-	1,5	-	-	-	A5	-	1,0	-	-	-	+ Sáng: Họp báo cáo nhanh tình hình của tổ tại Xí nghiệp. - Chiều: Đo áp hồ Thuận Ninh. Tháo dỡ bê tông tấm lát mái kênh bị sụp, đổ đất, Vệ sinh, trám trít lại mái kênh tại K1+065m chính Thuận Ninh (Trực quan trắc mực nước hồ Thuận Ninh)	- Cà ngày: Tháo dỡ bê tông tấm lát mái kênh bị sụp, đổ đất, Vệ sinh, trám trít lại mái kênh tại K1+065m chính Thuận Ninh	- Sáng: Đo áp hồ Thuận Ninh. - Chiều: Tháo dỡ bê tông tấm lát mái kênh bị sụp, đổ đất, Vệ sinh, trám trít lại mái kênh tại K1+300m chính Thuận Ninh (Trực quan trắc mực nước hồ Thuận Ninh)	- Cà ngày: Tháo dỡ bê tông tấm lát mái kênh bị sụp, đổ đất, Vệ sinh, trám trít lại mái kênh tại K1+300m chính Thuận Ninh	- Sáng: Đo áp hồ Thuận Ninh. - Chiều: Dục Vệ sinh, trám trít các vị trí hư hỏng dốc nước số 2 tại K2 kênh chính Thuận Ninh. (Trực quan trắc mực nước hồ Thuận Ninh)	- Cà ngày: Dục Vệ sinh, trám trít các vị trí hư hỏng dốc nước số 2 tại K2 kênh chính Thuận Ninh.	(Trực quan trắc mực nước hồ Thuận Ninh)	

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																		Ghi chú
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày							
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 (14/9)	Thứ 3 (15/9)	Thứ 4 (16/9)	Thứ 5 (17/9)	Thứ 6 (18/9)	Thứ 7 (19/9)	Chủ nhật (20/9)	
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
12	Đàm Tấn Bình Kênh chính TN từ K1+770-Kc. L=1,766km; Kênh Thôn TN. L=0,7km; Trục bao vệ ban đêm công trình đầu mối hồ Thuận Ninh theo lịch phân công hàng tuần; Thực hiện công tác DTBD công trình theo nhiệm vụ công nhân; vận hành các điều tiết, công chia nước và xử lý vi phạm kênh minh phụ trách và trang thiết bị cụm công trình đầu mối TN	Công nhân/ Hệ số lương 3,01	-	1,5	-	-	-	A5	-	1,0	-	-	-	- Cà ngày: Tháo dỡ bê tông tấm lát mái kênh bị sụp, đổ đất, Vệ sinh, trám trít lại mái kênh tại K1+065m chính Thuận Ninh (Trực quan trắc mực nước hồ Thuận Ninh)	Cà ngày: Tháo dỡ bê tông tấm lát mái kênh bị sụp, đổ đất, Vệ sinh, trám trít lại mái kênh tại K1+065m chính Thuận Ninh (Trực quan trắc mực nước hồ Thuận Ninh)	- Cà ngày: Tháo dỡ bê tông tấm lát mái kênh bị sụp, đổ đất, Vệ sinh, trám trít lại mái kênh tại K1+300m chính Thuận Ninh (Trực quan trắc mực nước hồ Thuận Ninh)	- Cà ngày: Tháo dỡ bê tông tấm lát mái kênh bị sụp, đổ đất, Vệ sinh, trám trít lại mái kênh tại K1+300m chính Thuận Ninh (Trực quan trắc mực nước hồ Thuận Ninh)	- Cà ngày: Đục Vệ sinh, trám trít các vị trí hư hỏng dọc nước số 2 tại K2 kênh chính Thuận Ninh. (Trực quan trắc mực nước hồ Thuận Ninh)			
III	Tổ TN Phú Phong -Văn Phong -Thượng Sơn		420	8	-	-	14	-	1.875	16	-	-	14								
1	Đỗ Văn Thanh (Quản lý chung)	Phụ trách tổ/ Hệ số lương 3,37	0	1,00	0	0	3	A5	0	0,00	0	0	3	+ Sáng: Họp báo cáo nhanh tình hình của tổ tại Xi nghiệp. Chiều: Xử lý vi phạm trên kênh N19 Thượng Sơn (trồng cỏ trên bờ kênh)	Nghỉ phép năm	+ Cà ngày và đêm: Trục tại đập dâng Văn Phong (Vận hành bơm tiêu trạm bơm Hữu Giang, bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình)	Nghỉ bù	+ Sáng: Đánh giá kết quả thực hiện NVCN-Lập kế hoạch tuần 39. Chiều: Trục tại Đập dâng Phú Phong (Bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình).	Cà ngày: Vệ sinh, bồi mở bảo dưỡng các chốt đỡ cánh cửa tràn đập dâng phú Phong.		
2	Lý Xuân Lộc Kênh tưới Hữu Giang. L=0,926km; Kênh tiêu trạm bơm Hữu Giang. L=0,234km; Kênh dẫn hạ lưu trạm bơm tiêu Hữu Giang. L=0,361km; Kênh tưới đập dâng Phú Phong từ K3÷K5+80, L=2,08km.	Công nhân /Hệ số lương 3,22 (Trong đó có hệ số tăng thêm 0,21)	120	0,00	0	0	2	A5	150	0,00	0	0	2	+ Sáng: Họp báo cáo nhanh tình hình của tổ tại Xi nghiệp. Chiều: Trục tại Đập dâng Phú Phong (Bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình).	Cà ngày: Phát dọn, nạo vét kênh N1 bờ phải đoạn K0-K0+520m.	Nghỉ phép năm	+ Cà ngày và đêm: Trục tại đập dâng Văn Phong (Vận hành bơm tiêu trạm bơm Hữu Giang, bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình)	Nghỉ bù	+ Sáng: Vệ sinh, bồi mở bảo dưỡng các chốt đỡ cánh cửa tràn đập dâng phú Phong. Chiều:Trục tại Đập dâng Phú Phong (Bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình).		

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																			Ghi chú
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày								
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sơn nhà quần lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sơn nhà quần lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 <i>(14/9)</i>	Thứ 3 <i>(15/9)</i>	Thứ 4 <i>(16/9)</i>	Thứ 5 <i>(17/9)</i>	Thứ 6 <i>(18/9)</i>	Thứ 7 <i>(19/9)</i>	Chủ nhật <i>(20/9)</i>		
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
3	Trần Quốc Việt Kênh tưới đập dâng Phủ Phong từ K0+K3, L=3km (đập Phủ Phong).	Công nhân/ Hệ số lượng 3,01	60	1	0	0	2	A5	300	3	0	0	2	Nghỉ bù	+ Sáng: Phát dọn, nạo vét kênh N1 bờ phải đoạn K0-K0+520m. Chiều: Trục tại Đập dâng Phủ Phong (Bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình).	Cả ngày: Phát dọn, nạo vét kênh N1 bờ phải đoạn K0-K0+520m.	Cả ngày: Phát dọn, nạo vét kênh N1 bờ phải đoạn K0- K0+520m.	+ Cả ngày và đêm: Trục tại đập dâng Văn Phong (Vận hành bơm tiêu trạm bơm Hữu Giang, bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình)	Nghỉ bù			
4	Trương Thế Phong Kênh chính bờ phải đập dâng Văn Phong, L=2,759km; Kênh N2 Bờ Phải đập dâng VP, L=2,84km; Kênh N1 Bờ phải đập VP L=1,64km; kênh VC2 bờ trái đập VP L=0,90km Vớt rác công lấy nước bờ trái, bờ phải và các điều tiết, công chia nước trên kênh cá nhân phụ trách.	Công nhân/ Hệ số lượng 3,01	120	1	0	0	2	A5	150	2,2	0	0	2	+ Cả ngày và đêm: Trục tại đập dâng Văn Phong (Vận hành bơm tiêu trạm bơm Hữu Giang, bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình)	Nghỉ bù	+ Sáng: Phát dọn, nạo vét kênh N1 bờ phải đoạn K0-K0+520m. Chiều: Trục tại Đập dâng Phủ Phong (Bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình).	Cả ngày: Phát dọn, nạo vét kênh N1 bờ phải đoạn K0- K0+520m.	Cả ngày: Vệ sinh, bồi mở, bảo dưỡng máy đóng mở kênh chính Phủ Phong	Cả ngày: Vệ sinh, bồi mở bảo dưỡng các chốt đỡ cánh cửa tràn đập dâng phủ Phong.			
5	Lâm Văn Dư Chịu trách nhiệm chính việc DTBD thiết bị điện đập dâng Văn Phong - Phủ Phong và 03 trạm bơm. Kênh tưới đập dâng Phủ Phong từ K5+80m ÷ KC, L=2,0km	Công nhân/ Hệ số lượng 3,20 (Trong đó có hệ số tăng thêm 0,19)	120	1	0	0	1	A5	150	1	0	0	1	+ Cả ngày: Xử lý vi phạm trên kênh N1/9 Thượng Sơn (trồng cỏ trên bờ kênh).	+ Cả ngày và đêm: Trục tại đập dâng Văn Phong (Vận hành bơm tiêu trạm bơm Hữu Giang, bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình)	Nghỉ bù	+ Sáng: Phát dọn, nạo vét kênh N1 bờ phải đoạn K0- K0+520m. Chiều: Trục tại Đập dâng Phủ Phong (Bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình).	Cả ngày: Vệ sinh, bồi mở, bảo dưỡng máy đóng mở kênh chính Phủ Phong	Cả ngày: Vệ sinh, bồi mở bảo dưỡng các chốt đỡ cánh cửa tràn đập dâng phủ Phong.	+ Cả ngày và đêm: Trục tại đập dâng Văn Phong (Vận hành bơm tiêu trạm bơm Hữu Giang, bảo vệ, kiểm tra công trình, điều tiết nước, vớt rác, báo cáo mực nước theo quy định, ghi chép vào sổ công trình)		

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																			Ghi chú
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày								
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 <i>(14/9)</i>	Thứ 3 <i>(15/9)</i>	Thứ 4 <i>(16/9)</i>	Thứ 5 <i>(17/9)</i>	Thứ 6 <i>(18/9)</i>	Thứ 7 <i>(19/9)</i>	Chủ nhật <i>(20/9)</i>		
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
6	Ngô Thanh Sang Kênh N11 - Thượng Sơn L=3,67km; Kênh N11-2 - Thượng Sơn, L=3,332km; Kênh N9A - Thượng Sơn L=1,06km; Kênh chính Thượng Sơn từ K6+K8 L=2,00km	công nhân/Hệ số lương 2,76 (Trong đó có hệ số tăng thêm 0,21)	0	4	0	0	1	A5	300	3	0	0	1	+ Sáng: Họp báo cáo nhanh tình hình của tổ tại Xí nghiệp. Chiều: Xử lý vi phạm trên kênh N19 Thượng Sơn (trồng cỏ trên bờ kênh).	+ Cả ngày: Nạo vét kênh Nước Gộp đoạn K6+200-K6+800m	Cả ngày: Nạo vét kênh Nước Gộp đoạn K6+200-K6+800m.	+ Cả ngày: Nạo vét kênh Nước Gộp đoạn K6+200-K6+800m	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ kênh N11 từ K0+200 - K0+450m.	+ Cả ngày: - Phát dọn cây cỏ kênh N11 từ K0+200 - K0+450m.			
7	Phạm Tấn Tài Kênh chính Thượng Sơn từ K8+K14, L=6,0km; Kênh VC1 - Thượng Sơn, L=0,265km; Kênh N19 từ K0+KC, L=4,574km; Trạm bơm kênh N19; kênh N17	Công nhân/Hệ số lương 2,55	0	0	0	0	1	A5	250	0	0	0	1	+ Cả ngày: - Xử lý vi phạm trên kênh N19 Thượng Sơn (trồng cỏ trên bờ kênh).	Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại trạm bơm N19, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Xử lý vi phạm trên kênh N19 Thượng Sơn (trồng cỏ trên bờ kênh).	+ Cả ngày: - Xử lý vi phạm trên kênh N19 Thượng Sơn.	Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại trạm bơm N19, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Xử lý vi phạm trên kênh N19 Thượng Sơn (trồng cỏ trên bờ kênh).	+ Cả ngày: - Xử lý vi phạm trên kênh N19 Thượng Sơn.	Cả ngày:- Từ 7h đến 8h Làm việc tại trạm bơm N19, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Xử lý vi phạm trên kênh N19 Thượng Sơn (trồng cỏ trên bờ kênh).			
8	Nguyễn Văn Sinh Kênh chính Thượng Sơn từ K0+K6, L=6,0km; Kênh N1 - Thượng Sơn, L=1,2km; Kênh N9 - Thượng Sơn, L=1,235km; Điều tiết các đầu công N3, N5, N7, N9-1.	Công nhân/Hệ số lương 2,55	0	0	0	0	1	A5	350	3,5	0	0	1	+ Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại đập dâng Thượng Sơn, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Xử lý vi phạm trên kênh N19 Thượng Sơn.	-Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại đập dâng Thượng Sơn, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Phát dọn, nạo vét kênh N9 đoạn K0+650m-K1+100m.	+ Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại đập dâng Thượng Sơn, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Kiểm tra đập dâng Thượng Sơn, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Phát dọn, nạo vét kênh N9 đoạn K0+650m-K1+100m.	+ Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại đập dâng Thượng Sơn, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Phát dọn, nạo vét kênh N9 đoạn K0+650m-K1+100m.	+ Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại đập dâng Thượng Sơn, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Phát dọn, nạo vét kênh N9 đoạn K0+650m-K1+100m.	+ Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại đập dâng Thượng Sơn, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Phát dọn, nạo vét kênh N9 đoạn K0+650m-K1+100m.			

-12

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																		Ghi chú
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày							
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 <i>(14/9)</i>	Thứ 3 <i>(15/9)</i>	Thứ 4 <i>(16/9)</i>	Thứ 5 <i>(17/9)</i>	Thứ 6 <i>(18/9)</i>	Thứ 7 <i>(19/9)</i>	Chủ nhật <i>(20/9)</i>	
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
9	Trần Quốc Tín Kênh chính Thương Sơn từ K15÷K17÷360m. L=2,36km; Đập dâng và kênh Nước Gộp L=6,99km; Kênh N13, N15 - Thương Sơn	Công nhân/ Hệ số lương 2,55	0	0	0	0	1	A5	225	3,7	0	0	1	+ Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại trạm bơm N19, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Xử lý vi phạm trên kênh N19 Thương Sơn.	Cả ngày: Nạo vét kênh Nước Gộp đoạn K6+200-K6+800m.	+ Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại trạm bơm N19, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Nạo vét kênh Nước Gộp đoạn K6+200-K6+800m.	Cả ngày: Nạo vét kênh Nước Gộp đoạn K6+200-K6+800m.	+Cả ngày: - Từ 7h đến 8h Làm việc tại trạm bơm N19, vệ sinh nhà vận hành, ghi chép sổ công trình. - Từ 8h đi Phát dọn cây cỏ kênh N11 từ K0+200 - K0+450m.	Cả ngày: Phát dọn cây cỏ kênh N11 từ K0+200 - K0+450m.		
IV	Tổ Tổng Hợp		-	-	-	-	25	-	-	-	-	-	25								
1	Lê Như Ý	Kỹ thuật/ Hệ số lương 4,2	0	0	0	0	5	A5	0	0	0	0	5	- Cả ngày: + Sáng: Họp báo cáo nhanh tình hình thực hiện nhiệm vụ của tổ tại Xi nghiệp + Kiểm tra kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nhân của các tổ thủy nông + Kiểm tra dự đoán thước thủy chỉ hồ Thủ Thiện	- Cả ngày: + Kiểm tra các Quyết định giao nhiệm vụ cho công nhân theo vị trí việc làm + Kiểm tra công trình đập dâng Phú Phong	- Cả ngày: + Kiểm tra Kiểm tra công trình và tình hình thực hiện nhiệm vụ công nhân tổ thủy nông Phú Phong - Văn Phong - Thương Sơn + Làm việc với phòng kinh tế Tây Sơn về phương án phòng chống thiên tai hồ Thủ Thiện	- Cả ngày: + Tổng hợp vi phạm theo công văn Số:973/KTCTTL-KT	- Cả ngày: + Kiểm tra hiện trường KL thực hiện NVCN tuần 38 và KL đăng ký tuần 39	Học liên thông (Đà Nẵng)	Trực bảo vệ tại Xi nghiệp	
2	Hồ Minh Ngọc	Kỹ thuật/ Hệ số lương 3,58	0	0	0	0	5	A5	0	0	0	0	5	- Sáng: Họp giao ban đầu tuần và tổ tổng hợp - Chiều: Đi hiện trường công trình sửa chữa sạt lở kênh chính Văn Phong.	- Sáng: Kiểm tra hiện trạng các công tiêu trên địa bàn. - Chiều: Hoàn thiện hồ sơ công trình sửa chữa kênh mương khối lượng nhỏ.	- Cả ngày: Kiểm tra công trình, khối lượng thực hiện TT06 tổ thủy nông Phú Phong - Văn Phong - Thương Sơn	- Cả ngày: Kiểm tra công tác Duy tu bảo dưỡng máy móc thiết bị toàn Xi nghiệp	- Cả ngày: Kiểm tra khối lượng thực hiện nhiệm vụ công nhân tuần 38.	- Cả ngày: Kiểm tra công trình hệ thống Thuận Ninh		
3	Nguyễn Quỳnh Tân	Kỹ thuật/ Hệ số lương 3,58	0	0	0	0	5	A5	0	0	0	0	5	+ Sáng: Họp báo cáo nhanh tình hình của tổ tại Xi nghiệp. Chiều: Tổng hợp kế hoạch thực hiện công nhân.	- Cả ngày: Tổng hợp khối lượng thực hiện công trình, ghi chép sổ liệu sổ sách. Lập dự toán trụ thủy chỉ hồ Thủ Thiện.	- Sáng: Kiểm tra công trình, kênh mương Thuận Ninh. - Chiều: Tổng hợp khối lượng duy tu bảo dưỡng công trình.	Nghỉ phép năm	- Cả ngày: Kiểm tra khối lượng thực hiện nhiệm vụ công nhân theo tuần 38.	Cả ngày: Kiểm tra công trình, kênh mương hệ thống Thuận Ninh.		

STT	Họ và tên	Chức vụ/ Bậc lương	Khối lượng thực hiện																	Ghi chú		
			Đăng ký tuần trước (từ ngày 07/9÷ 13/9/2026)						Kế hoạch tuần này (từ ngày 14/9÷ 20/9/2026)					Cụ thể theo ngày								
			Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Đánh giá thực hiện	Phát dọn, vớt bèo lòng kênh (m2)	Đào, đắp, xây lát, đổ bê tông (m3)	Tô trát, trít mạch (m2)	Sơn sửa nhà quản lý, sắt thép (m2)	Nhiệm vụ chuyên môn	Thứ 2 (14/9)	Thứ 3 (15/9)	Thứ 4 (16/9)	Thứ 5 (17/9)	Thứ 6 (18/9)	Thứ 7 (19/9)		Chủ nhật (20/9)	
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	
4	Đoàn Thị Mỹ Thư	Kế toán/ Hệ số lương 2,96	0	0	0	0	5	A5	0	0	0	0	5	Làm hồ sơ thanh toán các hồ sơ bảo dưỡng thường xuyên công trình 2026. Theo dõi công văn đến - đi gửi công văn đến các thành phần liên quan	Xuất hóa đơn tưới vụ thu (ngoài hạn điền). Theo dõi công văn đến - đi gửi công văn đến các thành phần liên quan	Tổng hợp nhập kho - xuất kho vật liệu thực hiện công trình bảo dưỡng thường xuyên và sửa chữa kênh mương khối lượng nhỏ. Theo dõi công văn đến - đi gửi công văn đến các thành phần liên quan	Tổng hợp, hoàn thiện các chứng từ công đoàn tháng 08/2025. Theo dõi công văn đến - đi gửi công văn đến các thành phần liên quan	Tổng hợp chứng từ thu - chi của chi bộ tháng 9/2026. Theo dõi công văn đến - đi gửi công văn đến các thành phần liên quan				
5	Đình Nguyễn Phương Chính	Kế hoạch / Hệ số lương 2,96	0	0	0	0	5	A5	0	0	0	0	5	Làm bảng tổng hợp diện tích các trạm bơm đã nghiệm thu năm 2026	Tổng hợp danh sách bình chữa cháy và bảng tiêu lệnh cần cấp của các tổ sản xuất và văn phòng Xi nghiệp	Đi khảo sát giá bình chữa cháy, bảng tiêu lệnh, vật tư, vật liệu phòng chống lụt bão để trang bị trong năm 2026	Lập bảng tổng hợp kinh phí (đã thanh toán và chưa thanh toán) trang bị theo kế hoạch an toàn lao động trong năm 2026	Đi kiểm tra Xanh sạch đẹp, công cụ dụng cụ lao động các tổ sản xuất				
6	Nguyễn Thu Trúc	Công nhân/ Hệ số lương 2,76 (Trong đó có hệ số tăng thêm 0,21)	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	Nghỉ Thai sản								
Tổng cộng			5.820	80	-	-	66,0		8.535	86	-	-	61,0									

* Các văn bản, quy định có liên quan:

- Quy định đánh giá chất lượng, khối lượng ngày công lao động của Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định (ban hành kèm theo Quyết định số 971/QĐ-KTCTTL ngày 11/12/2025);
- Công văn số 211/KTCTTL-TC ngày 05/5/2025 của Công ty TNHH KTCT Thủy lợi Bình Định về việc Quy định Định mức thực hiện nhiệm vụ của CBCNV quản lý, khai thác các công trình thủy lợi thuộc Công ty.

Tây Sơn, ngày 14 tháng 9 năm 2026

GIÁM ĐỐC


NGUYỄN VĂN LƯỢNG

